| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN CHÂU**<br>**T ỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2019/DS-ST
Ngày: 29 - 5 - 2019
V/v Tranh chấp đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TINH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hồ Văn Cường.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1 Bà Trần Thị Phúc;
2 Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.
***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Trọng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 321/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ 45, ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt).

*Bị đơn*: Bà Thị Ty H, sinh năm 1970 và ông Him Sô Lê, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 45, ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (cả hai đương sự vắng mặt không lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2018 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Thủy trình bày;*

Ngày 28/8/2017 bà H, ông L có vay của bà số tiền 50.000.000 đồng, khi vay có làm giấy tay có thỏa thuận thời hạn trả nợ là 15 ngày với lãi suất 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ 01 ngày, bà H, ông L có đóng lãi đầy đủ trong thời hạn sau khi quá hạn các bên thỏa thuận lãi suất là 40.000 đồng/ 1.000.000 đồng/ 01 tháng. Đến ngày 26/02/2018 vợ chồng bà H, ông L tiếp tục vay của bà số tiền 65.000.000

đồng hẹn thời hạn trả nợ là 03 tháng với lãi suất 30.000 đồng/1.000.000 đồng/ 01 tháng, đến ngày 24/3/2018 (âm lịch) bà H có vay thêm 10.000.000 đồng không làm giấy tờ gì có thỏa thuận góp 60 ngày mỗi ngày 200.000 đồng, bà H, ông L góp được 06 ngày với số tiền 1.200.000 đồng thì ngưng không đóng nữa. Bà T có nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà H, ông L trả tiền nhưng vợ chồng bà H ông L có tình trốn tránh. Nay bà T khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà H ông L trả lại cho tôi số tiền vay 123.800.000 đồng và lãi suất 12 tháng là 123.800.000 đồng x 12 tháng 0,83% = 12.330.000 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 136.130.000 đồng.

*Bị đơn bà Thị Ty H và ông Him Sô Lê đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời khai. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho người nhà bà Thị Ty H, ông Him Sô Lê là chị Thị Makina và anh As Na Vi là con trai và con dâu của ông L bà H.*

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng theo quy định về nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 28/7/2017 có chữ ký của ông L, bà H xác nhận có mượn bà T số tiền 50.000.000 đồng. Giấy mượn tiền ngày 13/4/2018 có chữ ký của bà Hao xác nhận có mượn bà T số tiền 65.000.000 đồng, có sự chứng kiến giao tiền của bà Ngô Thị Q nên có cơ sở chấp nhận. Buộc bà H, ông L có trách nhiệm trả cho bà T số tiền 115.000.000 đồng. Ngày 28/5/2019 bà Trần Ngọc T rút yêu cầu tính lãi đối với số tiền 12.330.000 đồng nên đình chỉ yêu cầu tính lãi của bà T.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng, bà T cung cấp không thể hiện nội dung vay, có nội dung "chị Hoa góp 10.000.000 đồng" do bà T viết không có chữ ký của bà H, cũng không ai chứng kiến việc cho vay nên không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà T. Buộc bà H, ông L có trách nhiệm trả cho bà T số tiền 115.000.000 đồng và đình chỉ yêu cầu tính lãi của bà Trần Ngọc T đối với bà Thị Ty H và ông Him So L.

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Những kiến nghị: không có

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy*:

[ 1 ] Về tố tụng: Bà Thị Ty H và ông Him Sô L đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông L.

[ 2 ] Xét yêu cầu khởi kiện của bà T thấy rằng: Bà T cho rằng có nhiều lần (ba lần) cho vợ chồng bà Thị Ty H và ông Him So Lê vay tiền có lần có làm giấy tờ và có lần không làm giấy tờ gì với số tiền vay tổng cộng là 125.000.000 đồng. Đến hạn trả nợ bà H, ông L chỉ trả được số tiền 1.200.000 đồng nên bà đã khởi kiện bà H, ông L phải trả số tiền còn lại là 123.800.000 đồng và lãi suất theo quy định tại Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi biết được sự việc bà Đào Thị Tuyết Hoa là trưởng ấp nơi các đương sự sinh sống có mời bà H ông L đến để hòa giải tại đây bà H ông L thừa nhận có nợ bà T số tiền như trên và xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng nhưng bà T không đồng ý. Như vậy có đủ căn cứ để xác định việc ông Him So Lê và bà Thị Ty H có vay tiền của bà Trần Ngọc T số tiền tổng cộng là 125.000.000 đồng. Bà T khai rằng ông L bà H đã trả được số tiền gốc là 1.200.000 đồng nên ông L bà H còn phải trả số tiền gốc là 123.800.000 đồng cho bà T.

Đối với yêu cầu tính lãi ngày 28/5/2019 bà Trần Ngọc T rút lại yêu cầu về số tiền lãi 12.330.000 đồng nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi đối với số tiền 12.330.000 đồng.

[ 3 ] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc T nên ông Him So Lê và bà Thị Ty H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc T buộc bà Thị Ty H và ông Him Sô L có trách nhiệm trả cho bà Trần Ngọc T số tiền 123.800.000 (một trăm hai mươi ba triệu tám trăm nghìn) đồng.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc T đối với số tiền lãi 12.330.000 (mười hai triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bà Trần Ngọc T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Thị Ty H và ông Him Sô L không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí: Bà Thị Ty H và ông Him So L phải chịu 6.190.000 (sáu triệu một trăm chín mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Bà Trần Ngọc T không phải chịu án phí sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Trần Ngọc T số tiền 3.306.500 (ba triệu ba trăm lẻ sáu nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0026261 ngày 10/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Ngọc T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Thị Ty H và ông Him So L được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
-VKSND H.Tân Châu;
-THA-DS Tân Châu;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Hồ Văn Cường**